TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LÀO CAI** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2023/HNGĐ-ST
Ngày 20/7/2023
V/v: "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Phạm Thu Trang

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hoàng Văn Ngân

2. Bà Vũ Thị Hoà

- ***Thư ký phiên toà***: Ông Vũ Anh Tùng - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Lào Cai

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai tham gia phiên toà:*** Bà Hoàng Thị Hiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 89/2023/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 5 năm 2023 về việc kiện "Ly hôn" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2023/QĐXXST - HNGĐ ngày 16 tháng 6 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 23/2023/QĐST ngày 04 tháng 7 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Nông Trường X - Sinh năm 1978

Nơi ĐKHKTT: Tổ A, phường C, thành phố L, tỉnh Lào Cai

Nơi ở: Số nhà V, phố N, tổ 03, phường D, thành phố L, tỉnh Lào Cai - Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. Bị đơn: Chị Lương Thị Y - sinh năm 1981

Nơi ĐKHKTT: Tổ A, phường C, thành phố L, tỉnh Lào Cai

Nơi cư trú cuối cùng : Tổ A, phường C, thành phố L, tỉnh Lào Cai (Tổ C, phường D, thành phố L, tỉnh Lào Cai cũ) - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án và đơn xin xét xử vắng mặt nguyên đơn anh Nông Trường X trình bày:

Anh Nông Trường X và chị Lương Thị Y kết hôn với nhau ngày 29/4/2002, có làm thủ tục đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Lào Cai, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Sau khi kết hôn anh Nông Trường X và chị Lương Thị Y chung sống hạnh phúc và sinh được 02 người con chung. Đến ngày 23/7/2013 không hiểu vì lý do gì chị Lương Thị Y bỏ đi khỏi địa phương không ai rõ là đi

đâu. Sau nhiều năm tìm kiếm anh Nông Trường X và gia đình không biết tin tức của chị Lương Thị Y ở đâu nên đã yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai tuyên bố chị Lương Thị Y là mất tích. Tại Quyết định giải quyết việc dân sự số 32/2016/QĐDS-ST ngày 24/3/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai đã tuyên bố chị Lương Thị Y mất tích. Do chị Lương Thị Y bỏ nhà đi đã lâu, hiện nay đã bị Tòa án tuyên bố mất tích, gây ảnh hưởng đến cuộc sống của anh Nông Trường X nên anh Nông Trường X đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Lương Thị Y để anh sớm ổn định cuộc sống.

Về con chung: Trong quá trình chung sống anh Nông Trường X và chị Lương Thị Y có 02 người con chung là cháu Nông Tiến Đ - Sinh ngày 05/4/2000 và cháu Nông Thuỷ T - Sinh ngày 04/4/2003. Hiện nay các cháu đều đã đủ 18 tuổi nên anh Nông Trường X không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về tài sản: Anh Nông Trường X không yêu cầu tòa án giải quyết.

Bị đơn chị Lương Thị Y: Tại Quyết định giải quyết việc dân sự số 32/2016/QĐDS-ST ngày 24/3/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai đã tuyên bố chị Lương Thị Y mất tích. Sau khi thụ lý vụ án, Toà án nhân dân thành phố Lào Cai đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng của Tòa án theo đúng quy định của pháp luật và tiến hành xét xử vắng mặt chị Lương Thị Y.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai tại phiên tòa: Quá trình giải quyết vụ án các thủ tục tố tụng được tiến hành đầy đủ. Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân,Thư ký tuân thủ đúng các quy định của pháp luật. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng đúng quy định. Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 2 Điều 227, khoản 1, khoản 3 Điều 228, Điều 238, khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội xử cho anh Nông Trường X được ly hôn chị Lương Thị Y. Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho các đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh Nông Trường X khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Lương Thị Y, Hội đồng xét xử xác định quan hệ tranh chấp là "Ly hôn". Bị đơn chị Lương Thị Y có nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú cuối cùng tại tổ 12, phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai vì vậy thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn chị Lương Thị Y đã bị Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai tuyên bố mất tích. Sau khi Toà án thụ lý vụ án đã tiến hành xác minh và niêm yết các văn bản tố tụng của Tòa án theo đúng quy định của pháp luật; tại phiên tòa anh Nông Trường X có đơn xin xét xử vắng mặt vì vậy Tòa án xét xử vắng mặt anh Nông Trường X và chị Lương Thị Y theo quy định tại khoản 2 Điều 227; khoản 1, 3 Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Quá trình tham gia tố tụng, nguyên đơn anh Nông Trường X đề nghị không tiến hành hòa giải do bị đơn đã bị Tòa án tuyên bố mất tích. Theo quy định tại

khoản 4 Điều 207 Bộ Luật tố tụng Dân sự năm 2015 quy định vụ án dân sự không tiến hành hòa giải được do một trong các đương sự đề nghị không tiến hành hòa giải. Do vậy đây là vụ án dân sự không tiến hành hòa giải được.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện:

[2.1] Về hôn nhân: Anh Nông Trường X và chị Lương Thị Y tự nguyện tìm hiểu kết hôn với nhau ngày 29/4/2002 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Lào Cai, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Vì vậy hôn nhân giữa anh Nông Trường X và chị Lương Thị Y là hợp pháp. Sau khi kết hôn anh chị chung sống hạnh phúc và sinh được 02 người con chung. Đến ngày 23/7/2013 chị Lương Thị Y bỏ đi khỏi địa phương không ai rõ là đi đâu. Sau nhiều năm tìm kiếm anh Nông Trường X không biết tin tức Lương Thị Y ở đâu nên đã yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai tuyên bố chị Lương Thị Y mất tích. Tại Quyết định giải quyết việc dân sự số 32/2016/QĐDS-ST ngày 24/3/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai đã tuyên bố chị Lương Thị Y mất tích. Vì vậy anh Nông Trường X đề nghị Tòa án giải quyết cho anh Nông Trường X được ly hôn với chị Lương Thị Y để anh sớm ổn định cuộc sống. Tại biên bản xác minh ngày 15/5/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai có xác nhận của Ủy ban nhân dân phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai đã xác định kể từ khi Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai tuyên bố chị Lương Thị Y mất tích thì chị Lương Thị Y vẫn chưa quay trở lại địa phương. Vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Nông Trường X đối với chị Lương Thị Y.

[2.2] Về con chung: Trong quá trình chung sống anh Nông Trường X và chị Lương Thị Y có 02 người con chung là cháu Nông Tiến Đ - Sinh ngày 05/4/2000 và cháu Nông Thuỷ T - Sinh ngày 04/4/2003. Hiện nay cháu Nông Tiến Đ và cháu Nông Thuỷ T đã đủ 18 tuổi, anh Nông Trường X không yêu cầu Toà án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.3] Về tài sản chung: Anh Nông Trường X không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Anh Nông Trường X phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228; Điều 238; khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Toà án.

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa anh Nông Trường X và chị Lương Thị Y.

2. Về án phí: Anh Nông Trường X phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000249 ngày 10 tháng 5 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lào Cai. Anh Nông Trường X đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Anh Nông Trường X và chị Lương Thị Y được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND TP;
- Chi cục THADS TP;
- Các đương sự;
-UBND phường Lào Cai, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thu Trang